**TUẦN 20**

**Ngày Soạn: 04/01/2018**

**Ngày dạy:**

**Chương III**: **THỜI KỲ BẮC THUỘC VÀ ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP**

**Tiết 19- bài 17: CUỘC KHỞI NGHĨA HAI BÀ TRƯNG (năm 40)**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1.Kiến thức:** Sau thất bại của ADV, đất nước ta bị PK phương Bắc thống trị, sử gọi là thời kỳ Bắc thuộc, ách thống trị tàn bạo của thế lực PK đối với nước ta là nguyên nhân dẫn đến cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

**2. Kỹ năng:** Biết tìm nguyên nhân và mục đích của sự kiện LS. Bước đầu biết sử dụng kỹ năng cơ bản để vẽ và đọc bản đồ LS.

**3.Thái độ,phẩm chất:** GD ý thức căm thù quân xâm lược, bước đầu xây dựng ý thức tự hào, tự tôn DT. Lòng biết ơn hai bà Trưng và tự hào về truyền thống phụ nữ VN.

**4.Định hướng năng lực**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử,....

**B.Công tác chuẩn bị**

**1.Thầy:** Lược đồ khởi nghĩa Hai Bà Trưng; SGK,...

**2. Trò:** Đọc trước bài và trả lời câu hỏi SGK.

**C.Tổ chức hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động 1.Khởi động:** Sau Triệu Đà dưới ách cai trị tàn bạo của nhà Hán đã đẩy ND ta đến trước những thử thách nghiêm trọng, nhưng ND ta không chịu sống trong cảnh nô lệ đã liên tục nổi dậy đấu tranh. Mở đầu là cuộc khởi nghĩa hai bà Trưng (năm 40).

**Hoạt động 2:Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung bài học** |
| **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS nhận biết và ghi nhớ tình hình Âu Lạc từ thế kỷ II TCN đến thế kỷ I  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm cặp đôi, giải quyết vấn đề, trực quan  - KT nhóm ,đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:** tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác  **- Phẩm chất**: có trách nhiệm với bản thân,đất nước và tự hào về nguồn gốc dân tộc.  GV cho thảo luận cặp đôi  ? Nhà Triệu tiến hành cai trị như thế nào ở nước ta?  ? Nhà Hán tiến hành những việc gì đối với đất nước ta?  **?** Nhà Hán sắp đặt bộ máy cai trị ở Châu Giao ntn ?  **?** Ách thống trị của nhà Hán đối với nhân dân Châu Giao ntn ?  **?** Em có nhận xét gì về ách thống trị của nhà Hán  **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS nhận biết và ghi nhớ diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm cặp đôi, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm ,đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**Tự học, tư duy, hợp tác, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  ?Dưới ách thống trị tàn bạo của nhà Hán, ND ta đã làm gì ?  **?** Vì sao 2 gia đình lạc Tướng ở Mê Linh và Chu Diên lại liên kết với nhau để chuẩn bị nổi dậy?  **?** Khởi nghĩa HBT nổ ra ở đâu và vào thời điểm nào ?  **GV:** Đọc 4 câu thơ.  **?** Qua 4 câu thơ trên, em hãy cho biết mục đích của cuộc khởi nghĩa ?  **H:** Trước là giành độc lập cho Tổ quốc, nối lại sự nghiệp vua Hùng, sau là trả thù cho chồng.  **?** Theo em khắp nơi kéo quân về Mê Linh nói lên điều gì ?  **?** Kết quả, ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa  **?** Cho biết nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa HBT (năm 40) ? | **1.Nước Âu Lạc từ thế kỷ II trước công nguyên đến thế kỷ I có gì thay đổi?**  - Năm 179 TCN Triệu Đà sát nhập nước Âu Lạc và Nam Việt, chia Âu lạc làm 2 quận: Giao Chỉ và Cửu Chân.  - Năm 111 TCN, nhà Hán chiếm Âu Lạc, chia Âu Lạc làm 3 quận, gộp với 6 quận của TQ thành Châu Giao.  - Bộ máy cai trị của nhà Hán từ trung ương đến địa phương.  - Ách thống trị của nhà Hán:  +Bắt dân ta nộp các loại thuế: muối,sắt. + Cống nạp nặng nề: ngọc trai, sừng tê giác, ngà voi…  + Đưa người Hán sang ở với dân ta, bắt dân ta theo phong tục Hán.  => Bọn quan lại người Hán rất tham lam tàn bạo, điển hình là Tô Định.  **2. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ.**  a. Nguyên nhân:  - Sự áp bức bóc lột tàn bạo của nhà Hán.  - Thi Sách bị giết.  b. Diễn biến:  - Mùa xuân năm 40 Hai BàTrưng phất cờ khởi nghĩa ở Hát Môn (Hà Tây).  - Cuộc khởi nghĩa được các tướng lĩnh và nhân dân ủng hộ, chỉ trong thời gian ngắn nghĩa quân đã làm chủ Mê Linh, tiến đánh Cổ Loa rồi Luy Lâu.  c, Kết quả: Thái thú Tô Định bỏ trốn, quân Hán bị đánh tan, khởi nghĩa giành thắng lợi.  ->Ý nghĩa lịch sử: Báo hiệu các thế lực PKPB không thể cai trị vĩnh viễn nước |

**Hoạt động 3.Luyện tập .**

? Nước Âu Lạc từ thế kỷ II trước công nguyên đến thế kỷ I có gì thay đổi?

**?**Nguyên nhân ,diễn biến cuộc khởi nghĩa HBT năm 40 ?

**Hoạt động 4.Vận dụng và mở rộng**

- Cảm nghĩ của em về hai bà Trưng ?

- Đọc trước bài 18.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Duyệt giáo án tuần 20***

***Ngày /1/2018***

**TUẦN 21**

**Ngày soạn**: **11/01/2018**

**Ngày dạy:**

**Tiết 20** -**bài 18: TRƯNG VƯƠNG** **VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN**

**CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC HÁN**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:**

- Sau khi KN thắng lợi, Hai Bà Trưng đã tiến hành công cuộc xây dựng đất nước và giữ gìn nền độc lập vừa giành được.

- Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán (42- 43) nêu bật ý chí bất khuất của nhân dân ta.

**2. Kỹ năng:** Đọc bản đồ lịch sử, làm quen với phương pháp kể chuyện lịch sử.

**3. Thái độ, phẩm chất:** GD cho HS tinh thần bất khuất của dân tộc, mãi mãi ghi nhớ công lao của các anh hùng DT thời hai bà Trưng.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, , ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B.Công tác chuẩn bị**

**1.Thầy:** - Lược đồ cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán.

- Soạn giáo án

**2.Trò :** Đọc trước bài 18, vẽ lược đồ H 44…

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động.**

**a.Ổn định tổ chức**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

**?** Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ như thế nào?

**c.Khởi động vào bài mới**

Ngay sau cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng ND vừa mới giành được độc lập, đất nước còn nhiều khó khăn, cuộc kháng chiến diễn ra ntn?

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS**  **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS nhận biết và ghi nhớ những việc làm của Hai Bà Trưng sau khởi nghĩa thắng lợi  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm cặp đôi, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm ,đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:** Tái hiện mô tả hiện vật; Thực hành bộ môn; So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  **?** Sau khi giành được độc lập, HBT đã làm được những gì cho nhân dân ?  **?** Tác dụng của việc làm trên ?  **GV:** Như vây, ngay từ xa xưa, trong việc điều khiển đất nước, nhân dân ta đã biết “lấy dân làm gốc”. Đó là kế giữ nước bền lâu muôn đời.  **\*Kiến thức cần đạt:** HS Trình bày được trên lược đồ,nêu những nét chính về diễn biến cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:** Tái hiện mô tả hiện vật; Thực hành bộ môn; So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **?** Em có nhận xét gì về lực lượng và đường tiến quân của nhà Hán khi sang xâm lược nước ta ?  **?** Diễn biến ntn ?  **GV:** *Cấm Khê đến lúc hiểm nghèo*  *Chị em thất thế phải liều với sông*  **GV:** Năm 44, Mã Viện thu quân, 10 phần chỉ còn 4-5 phần  **?** Tại sao HBT phải tự vẫn ? (Giữ khí tiết, tinh thần bất khuất trước kẻ thù)  **?** Cuộc kháng chiến tuy thất bại song có ý nghĩa lịch sử như thế nào ?  **GV:** Cho HS xem H 45 và liên hệ “Kỷ niệm hai bà Trưng vào ngày 8/3 và ND lập đền thờ”. | **Nội dung bài học**  **1. Hai Bà Trưng đã làm gì sau khi giành được độc lập.**  - Trưng Trắc được suy tôn lên làm vua (Trưng Vương), đóng đô ở Mê Linh.  - Tổ chức bộ máy điều khiển đất nước:  Bà phong chức tước, cắt cử những chức vụ quan trọng cho những người tài giỏi có công trong cuộc khởi nghĩa, tổ chức lại chính quyền, xoá thuế 2 năm, bãi bỏ luật pháp hà khắc và lao dịch của nhà Hán.  **2. Cuộc kháng chiến chống xâm lược Hán (42- 43) đã diến ra như thế nào?**  - Lực lượng quân Hán: 2 vạn quân tinh nhuệ, 2000 xe, thuyền các loại, dân phu do Mã Viện chỉ huy.  - Tháng 4/ 42 tấn công Hợp Phố.  \* Diễn biến:  - Mã Viện vào nước ta theo 2 đường:  + Quân bộ: Qua quỷ Môn quan, xuống Lục Đầu.  + Quân thuỷ: Từ Hải Môn vào sông Bạch Đằng, theo sông Thái Bình, lên Lục Đầu => hợp lại tại Lãng Bạc.  - Hai Bà Trưng kéo lên Lãng Bạc để nghênh chiến.  - Quân địch đông và mạnh, Trưng Vương quyết định lui quân về Cổ Loa- Mê Linh, địch giáo giết đuổi theo, quân ta rút về Cẩm Khê, quân ta chiến đấu ngoan cường, tháng 3/ 43 Hai Bà Trưng hi sinh, cuộc kháng chiến vẫn tiếp tục đến tháng 11/ 43 mới kết thúc.  \* Ý nghĩa: Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán thời Trưng Vương tiêu biểu cho ý chí quật cường bất khuất của nhân dân ta. |

**Hoạt động3. Luyện tập** . Điền dữ kiện cho khớp với thời gian:

|  |  |
| --- | --- |
| **Niên đại** | **Dữ kiện lịch sử** |
| 4 - 42  3 - 43  11 - 43  Mùa thu năm 44 |  |

**Hoạt động 4.Vận dụng** **và mở rộng**

?Em có suy nghĩ gì về công lao của hai Bà Trưng?

?Thái độ của em đối với nhà Hán ?

- Học thuộc bài cũ. Sưu tầm thơ truyện viết về Hai Bà Trưng.

- Đọc trước bài 19 và trả lời câu hỏi SGK.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Duyệt giáo án tuần 21***

***Ngày /1/2018***

**TUẦN 22**

**Ngày soạn: 18/01/2018**

**Ngày dạy :**

**Tiết 21** -**bài 19 : TỪ SAU TRƯNG VƯƠNG ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ**

**(Từ giữa thế kỷ I đến giữa thế kỷ VI)**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:**

- Chính sách cai trị, bóc lột tàn bạo của các triều đại PKTQ không chỉ nhằm xâm chiếm nước ta lâu dài mà còn muốn xoá bỏ sự tồn tại của DT ta.

- Nhân dân ta đã ko ngừng đấu tranh để thoát khỏi tai hoạ đó.

**2. Kỹ năng:** Biết phân tích, đánh giá những thủ đoạn cai trị của PK phương Bắc thời bắc thuộc. Biết tìm nguyên nhân vì sao dân ta đấu tranh chống áp bức của PKPB.

**3. Thái độ, phẩm chất:** Căm thù sự áp bức bóc lột của nhà Hán.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B.Công tác chuẩn bị**

**1. Thầy:** Soạn giáo án,Lược đồ Âu Lạc thế kỷ I -> IV

**2. Trò:** Đọc trước bài và trả lời câu hỏi trong sgk.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động**

**a.Ổn định tổ chức**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

? Trình bày cuộc kháng chiến chống xâm lược Hán của nhân dân ta (42- 43) ?

**c.Khởi động vào bài mới**

Mặc dù nhân dân ta đã chiến đấu rất dũng cảm, ngoan cường, nhưng do lực lượng quá chênh lệch, cuộc khởi nghĩa hai bà Trưng đã thất bại, đất nước ta bị PK phương Bắc cai trị. Chính sách cai trị của chúng ntn ?

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung bài học** |
| **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS nhận biết nội dung chủ yếu các chính sách cai trị của PKPB đối với dân ta  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm cặp đôi, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm ,đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác.  **- Năng lực riêng:** Tái hiện mô tả hiện vật; Thực hành bộ môn; đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  **?** Em hãy cho biết Châu Giao có mấy quận? Miền đất Âu Lạc cũ bao gồm những quận nào của Châu Giao ?  (Gồm 9 quận, Âu lạc cũ bao gồm: Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam).  **?** Về tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại PK phương Bắc đối với nước ta từ thế kỉ I -> VI có gì khác trước ?  **?** Em có nhận xét gì về sự thay đổi này ?  **H:** Âm mưu thôn tính nước ta vĩnh viễn.  **?** Em có nhận xét gì về chính sách bóc lột của bọn đô hộ ? (Tàn bạo, đẩy nhân dân lâm vào cảnh khốn cùng. Đó chính là nguyên nhân của các cuộc khởi nghĩa sau này.)  **?** Vì sao nhà Hán tiếp tục thi hành chủ trương đưa người Hán sang ở nước ta (Đồng hoá dân ta).  **?** Nhà Hán đã dùng những thủ đoạn gì để đồng hoá dân ta.(Biến nước ta thành quận, huyện của TQ).  **?** Vì sao phong kiến phương Bắc muốn đồng hoá dân ta ?  **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS nhận biết những biểu hiện thay đổi trong tình hình kinh tế nước ta  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:** So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **?** Vì sao nhà Hán giữ độc quyền về sắt ?  ( Công cụ sản xuất và vũ khí được chế tạo bằng sắt nên nhọn, sắc, bền hơn công cụ và vũ khí bằng đồng. Do vậy sản xuất đạt năng xuất cao hơn và chiến đấu có hiệu quả hơn. Nhà Hán giữ độc quyền về sắt để hạn chế phát triển sản xuất ở Giao Châu)  **GV:** mặc dù vậy nhưng nghề rèn vẫn phát triển.  **?** Căn cứ vào đâu em khẳng định nghề sắt ở Giao Châu vẫn phát triển ?(Di chỉ, mộ cổ tìm thấy nhiều công cụ nhiều công cụ…rìu, mai, cuốc. Vũ khí: kiếm, giáo, kính. lao…)  **?** Hãy cho biết những chi tiết nào chứng tỏ nền nông nghiệp Giao Châu vẫn phát triển ?  **?** Lĩnh vực thủ công nghiệp, ngoài nghề rèn sắt còn phát triển nghề nào khác **?** Tình hình thương nghiệp ntn ? | **1. Chế độ cai trị của các triều đại PK phương Bắc đối với nước ta từ thế kỷ I- Thế kỷ VI.**  - Sau khi đàn áp được cuộc khởi nghĩa hai bà Trưng nhà Hán vẫn giữ nguyên Châu Giao.  - Đầu thế kỷ III nhà Ngô tách Châu Giao thành Quảng Châu (thuộc TQ cũ), Giao Châu (Âu Lạc cũ).  - Bộ máy cai trị: Đưa người Hán sang làm huyện lệnh (cai quản huyện).  - Nhân dân Giao Châu chịu nhiều thứ thuế, lao dịch và cống nạp (sản phẩm quí…thợ khéo).  - Chúng tăng cường đưa người Hán sang Giao Châu, bắt nhân dân ta học tiếng Hán, theo luật pháp và phong tục tập quán người Hán.  **2. Tình hình kinh tế của nước ta từ thế kỷ I đến thế kỷ VI có gì thay đổi?**  - Nhà Hán nắm độc quyền về sắt nhưng nghề rèn sắt ở Giao Châu vẫn phát triển    - Về nông nghiệp: Từ thế kỷ I dùng trâu, bò cày bừa, có đê phòng lụt, trồng 2 vụ lúa trên năm, trồng cây ăn quả…với kỹ thuật cao, sáng tạo.  - Về thủ công nghiệp - thương nghiệp: Nghề sắt, gốm p.triển nhiều chủng loại: bát, đĩa, gạch…Nghề dệt phát triển:vải bông, vải gai…dùng tơ tre dệt thành vải “ vải Giao Chỉ”.  - Chính quyền đô hộ giữ độc quyền ngoại thương. |

**Hoạt động 3. Luyện tập**

**?**Chế độ cai trị của các triều đại PK phương Bắc đối với nước ta từ thế kỷ I - Thế kỷ VI. Những biểu hiện mới trong nông nghiệp thời kỳ này là gì ?

**Hoạt động 4. Vận dụng và mở rộng**

-Nắm vững nội dung bài. Đọc trước bài 20 và trả lời câu hỏi trong SGK.

-Sưu tầm những hình ảnh chứng tỏ nghề sắt ở Giao Châu vẫn phát triển.

----------------------------------------------------------------

**Duyệt giáo án tuần 22**

**TUẦN 23**

**Ngày soạn: 25/01/2018**

**Ngày dạy:**

**Tiết 22 -Bài20: TỪ SAU TRƯNG VƯƠNG ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ**

**(Từ giữa thế kỷ I đến giữa thế kỷ VI ) (tiếp)**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:**

- Chính sách cai trị, bóc lột tàn bạo của các triều đại PKTQ không chỉ nhằm xâm chiếm nước ta lâu dài mà còn muốn xoá bỏ sự tồn tại của DT ta.

- Nhân dân ta đã ko ngừng đấu tranh để thoát khỏi tai hoạ đó.

**2. Kỹ năng:** Biết phân tích, đánh giá những thủ đoạn cai trị của PK phương Bắc thời bắc thuộc. Biết tìm nguyên nhân vì sao dân ta đấu tranh chống áp bức của PKPB.

**3. Thái độ, phẩm chất:** Căm thù sự áp bức bóc lột của nhà Hán.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B.Công tác chuẩn bị**

**1. Thầy:** Soạn giáo án,Lược đồ Âu Lạc thế kỷ I -> IV

**2. Trò:** Đọc trước bài và trả lời câu hỏi trong sgk.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động**

**a.Ổn định tổ chức**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

? Chế độ cai trị của PK phương Bắc đối với nước ta từ thế kỷ I ->thế kỷ VI ?

**c.Khởi động vào bài mới:** Tiết trước các em đã tìm hiểu những chuyển biến về kinh tế của đất nước ta trong các thế kỷ từ I ->VI, tuy bị thế lực PK đô hộ tìm mọi cách kìm hãm, nhưng nền kinh tế nước ta vẫn phát triển dù chậm chạp. Từ sự chuyển biến của kinh tế kéo theo những chuyển biến trong xã hội. Vậy các tầng lớp trong xã hội thời Văn Lang, Âu Lạc đã chuyển biến thành các tầng lớp mới, thời kỳ đô hộ ntn? Vì sao đã xảy ra cuộc khởi nghĩa năm 248? Diễn biến, kết quả, ý nghĩa cuộc khởi nghĩa như thế nào ? Ta tìm hiểu bài hôm nay.

Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung bài học** |
| **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS nhận biết được sự phân hóa xã hội, sự truyền bá văn hóa phương Băc và cuộc đấu tranh gìn giữ văn hóa dân tộc  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp **- Năng lực riêng:**Trực quan, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV:** Treo sơ đồ phân hoá xã hội (SGK – 55).  **GV:** Hướng dẫn HS quan sát sơ đồ.  **?** Quan sát sơ đồ, em có nhận xét về sự chuyển biến xã hội nước ta?.  **?** Những tầng lớp nào mới trong XH nước ta từ khi bọn PK phg Bắc thống trị ?  **H:** Quan lại Hán, địa chủ Hán.  **?** Mọi tầng lớp nhân dân đều có điểm chung gì ?  **H:** Đều bị chính quyền đô hộ bóc lột, chèn ép và đều căm ghét bọn PK phg Bắc thống trị  **HS: -** Đọc: “chính quyền đô hộ mở một số trường học -> vào nước ta”  - Lưu ý chữ in nhỏ.  **?** Những việc làm trên của nhà Hán nhằm mục đích gì.  **?** Vì sao người Việt vẫn giữ được phong tục tập quán và tiếng nói của tổ tiên ?  **GV:** Nguyên nhân khác: Trường học do chính quyền đô hộ mở để dạy tiếng Hán, song chỉ có tầng lớp trên mới có tiền cho con em mình đi học, còn đại đa số nông dân lao động nghèo khổ ko có điều kiện cho con em mình đi học, vì vậy họ vẫn giữ được phong tục tập quán, tiếng nói của tổ tiên vì được hình thành xây dựng vững chắc từ lâu đời, nó trở thành bản sắc riêng của DT Việt và có sức sống bất diệt.  **\*Kiến thức cần đạt:** Giúp HS trình bày nguyên nhân, diễn biến, ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm cặp đôi, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm ,đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,  **- Năng lực riêng:** Tái hiện mô tả hiện vật; Thực hành bộ môn; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập, có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  **?** Em cho biết nguyên nhân của cuộc khởi nghĩa ?  **?** Lời tâu của Tiết Tống nói lên điều gì.  **H:** Đất rộng, người đông, hiểm trở độc hại…khó cai trị.  **?** Em hiểu biết gì về bà Triệu (SGK).  **?** Câu nói của bà Triệu có ý nghĩa gì ?  **HS:** Ý chí bất khuất, kiên quyết đấu tranh giàng độc lập DT.  **?** Diễn bến khởi nghĩa bà Triệu ?  **GV:** - Thứ sử Giao Châu bỏ chạy, quân Ngô hoảng sợ  **?** Em có nhận xét gì về cuộc khởi nghĩa bà Triệu ?(Cuộc khởi nghĩa lan rộng làm cho quân Ngô khiếp sợ)  **?** Nghe tin bà Triệu khởi nghĩa, vua Ngô đã làm gì ?  **?** Kết quả ?  **?** Vì sao cuộc khởi nghĩa thất bại ?  **H:** Lực lượng chênh lệch, quân Ngô mạnh nhiều kế hiểm độc.  **?** Ý nghĩa cuộc khởi nghĩa ? | **3. Những chuyển biến về xã hội và văn hoá ở nước ta ở các thế kỷ I ->VI.**  **a. Xã hội:**  - Thời Văn Lang - Âu Lạc: xã hội phân hoá thành 3 tầng lớp: Quý tộc, công dân công xã và nô tỳ -> có sự phân chia giàu nghèo… => xã hội Âu Lạc trước khi bị PK đô hộ, bước đầu đã có sự phân hoá  - Thời kỳ đô hộ:  + Quan lại đô hộ (phong kiến nắm quyền cai trị).  + Địa chủ Hán cướp đất ngày càng nhiều, càng giàu lên nhanh chóng và quyền lực lớn.  + Địa chủ Việt và quý tộc Âu Lạc bị mất quyền thống trị trở thành địa chủ (hào trưởng) địa phương, họ có thế lực ở địa phương nhưng vẫn bị quan lại và địa chủ Hán chèn ép => Họ là lực lượng lãnh đạo nông dân đứng lên đấu tranh chống bọn PK phương Bắc.  + Nông dân công xã bị chia thành nông nô, nông dân lệ thuộc và nô tì (Nô tỳ là tầng lớp thấp hèn nhất của xã hội.)  => Từ thế kỷ I -> VI người Hán thâu tóm quyền lực về tay mình, trực tiếp nắm đến cấp huyện, xã hội phân hoá sâu sắc hơn.  **b. Về văn hoá:**  - Ở các quận nhà Hán mở trường học dạy chữ Hán, nho giáo, phật giáo, đạo giáo, luật lệ phong tục Hán vào nước ta.  => tiếp tục thực hiện chính sách đồng hoá dân ta.  - Nhân dân ta vẫn sử dụng tiếng nói của tổ tiên, sinh hoạt theo nếp sống, phong tục của mình (nhuộm răng, ăn trầu, làm bánh trưng, bánh dày).  - Nhân dân học chữ Hán theo cách đọc của riêng mình => tiếp thu, chọn lọc cái hay, cái mới.  **4. Cuộc khởi nghĩa bà Triệu (năm 248).**  **a. Nguyên nhân:**  Do ách thống trị tàn bạo của quân Ngô; Nhân dân ta căm thù quân đô hộ => quyết tâm đứng lên chống lại chúng.  **b. Diễn biến:**  - Năm 248 khởi nghĩa bà Triệu bùng nổ ở Phú Điền (Hậu Lộc –T.Hoá),  - Bà Triệu lãnh đạo nghĩa quân đánh quân Ngô ở Cửu Chân, đánh khắp Giao Châu  Giặc: Huy động lực lượng vừa đánh vừa mua chuộc, chia rẽ nội bộ của ta.  **c. Kquả:** Bà Triệu hi sinh trên núi Tùng (TH).  **d. ý nghĩa:** Khởi nghĩa tiêu biểu cho ý chí quyết giành lại độc lập của dân tộc ta. |

**Hoạt động 3**. **Luyện tập .**

? Hãy trình bày lại diễn biến cuộc khởi nghĩa Bà Triệu ?

**Hoạt động 4.Vận dụng và mở rộng**

Quan sát kênh hình 46. Đọc bài ca dao, liên hệ nhân dân và bản thân em đã ghi nhớ công ơn bà Triệu ntn ?

- Học thuộc bài.

- Ôn các bài 17, 18, 19, 20.

- Chuẩn bị giờ sau làm bài tập lịch sử.

**\***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Duyệt giáo án tuần 23***

***Ngày / /2018***

**TUẦN 24**

**Soạn ngày:1/2/2018**

**Giảng ngày:**

**Tiết 23: LÀM BÀI TẬP LỊCH SỬ**

**A. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức:** Củng cố KT về lịch sử dân tộc từ bài 17 -> 22

**2. Kĩ năng:** Làm các dạng bài tập trắc nghiệm khách quan.

**3. Thái độ, phẩm chất:** Giáo dục ý thức nghiêm túc, tự giác,...học tập.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị:**

**1. GV**: Giáo án, SGK, bảng phụ, đề kiểm tra

**2. HS:** Chuẩn bị kiến thức về lịch sử dân tộc từ tiết 19 (bài 17) đến tiết 22 (bài 20)

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động**

**Kiểm tra 15 phút**

**\* Đề bài:**

**Câu 1(6 điểm):** Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Bà Triệu (năm 248) .

**Câu 2(4 điểm):** Những chuyển biến về văn hoá ở nước ta ở các thế kỷ I ->VI.

\***Đáp án, thang điểm chấm:**

**Câu 1(6 điểm):**

**a. Nguyên nhân(2 điểm): Mỗi ý được 1 điểm.**

- Do ách thống trị tàn bạo của quân Ngô

- Nhân dân ta căm thù quân đô hộ

=> quyết tâm đứng lên chống lại chúng.

**b. Diễn biến(3 điểm): Mỗi ý được 1 điểm.**

- Năm 248 khởi nghĩa bà Triệu bùng nổ ở Phú Điền (Hậu Lộc –T.Hoá),

- Bà Triệu lãnh đạo nghĩa quân đánh quân Ngô ở Cửu Chân, đánh khắp Giao Châu

- Giặc: Huy động lực lượng vừa đánh vừa mua chuộc, chia rẽ nội bộ của ta.

**c. Kquả (0,5 điểm):** Bà Triệu hi sinh trên núi Tùng (TH).

**d. Ý nghĩa(0,5 điểm):** Khởi nghĩa tiêu biểu cho ý chí quyết giành lại độc lập của dân tộc ta.

**Câu 2(4 điểm): Mỗi ý được 1 điểm.**

- Ở các quận nhà Hán mở trường học dạy chữ Hán, nho giáo, phật giáo, đạo giáo, luật lệ phong tục Hán vào nước ta, tiếp tục thực hiện chính sách đồng hoá dân ta.

- Nhân dân ta vẫn sử dụng tiếng nói của tổ tiên, sinh hoạt theo nếp sống, phong tục của mình (nhuộm răng, ăn trầu, làm bánh trưng, bánh dày).

- Nhân dân học chữ Hán theo cách đọc của riêng mình

=> tiếp thu, chọn lọc cái hay, cái mới.

**Hoạt động 2:Làm bài tập**

**1. Cuộc kháng chiến hai Bà Trưng có ý nghĩa và tác dụng gì? Hàng năm chúng ta kỉ niệm Hai Bà Trưng vào ngày nào?**

Tiêu biểu cho ý chí quật cường bất khuất của dân tộc ta Hai Bà Trưng là những vị   
anh hùng dân tộc các thế hệ con cháu cảm phục biết ơn.  
 - Ngày 10­/ 3­ âm lịch.  
**2. Đọc câu nói của Lê Văn Hưu.? Thảo luận?**

Ý nghĩa câu nói Lê Văn Hưu dưới ách áp bức bóc lột tàn bạo của nhà Hán nhân

dân ta khắp nơi sẵn sàng nổi dậy. Cuộc khởi nghĩa này báo hiệu thế lực phong

kiến phương bắc không thể cai trị vĩnh viễn nước ta .

**3.Quan sát sơ đồ em có nhận xét gì về mặt xã hội thời Văn Lang­ Âu Lạc?** Phân hóa thành 3 tầng lớp: Qúy tộc, nông dân công xã, nô tì. Như vậy có sự phân biệt giàu nghèo, địa vị sang hèn. Bộ phận giàu có chỉ là số ít bao gồm vua, Lạc tướng, quí tộc. Họ chiếm địa vị thống trị và bóc lột. Đông đảo là thành viên công xã:nông dân, thợ thủ công, là tầng lớp làm ra của cải vật chất nộp một phần cho

gia đình quí tộc. Nô tì phải hầu hạ và sống phụ thuộc trong nhà của chủ→Tóm lại xã hội Âu lạc trước khi bị phong kién TQ thống trị đô hộ bước đầu đã có sự phân hóa

**3.Điền vào bảng tóm tắt diễn biến cuộc khởi nghĩa Bà Triệu 248.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Địa điểm xảy ra  cuộc khởi nghĩa | Diễn biến | Kết quả |
|  |  |  |  |

**Hoạt động 3.Luyện tập .**

- Diễn biến cuộc khởi nghĩa HBT ?

- Diễn biến cuộc khởi nghĩa Bà Triệu ?

**Hoạt động 4. Vận dụng và mở rộng**

Học bài, chuẩn bị: Khởi nghĩa Lí Bí. Nước Vạn Xuân (542 – 602).

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 24**

***Ngày /2/2018***

**TUẦN 25**

**Soạn ngày:8/2/2018**

**Giảng ngày:**

**Tiết 24- bài 21: KHỞI NGHĨA LÍ BÍ.** **NƯỚC VẠN XUÂN (542 – 602)**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:** HS chỉ ra được

- Đầu thế kỷ VI nước ta vẫn bị PKTQ (lúc này là nhà Lương) thống trị, chính sách

thống trị tàn bạo của nhà Lương là nguyên nhân dẫn đến cuộc khởi nghĩa Lí Bí.

- Cuộc khởi nghĩa Lí Bí diễn ra trong thời gian ngắn, nhưg nghĩa quân chiếm được hầu hết các quận huyện của Giao Châu, nhà Lương hai lần cho quân sang chiếm lại nhưng đều thất bại.

- Việc Lí Bí xưng đế và lập nước Vạn Xuân có ý nghĩa to lớn đối với lịch sử DT.

**2. Kỹ năng:-** Biết xác định nguyên nhân của sự kiện, biết đánh giá sự kiện.

-Tiếp tục rèn luyện kỹ năng cơ bản về đọc lược đồ.

**3. Thái độ,phẩm chất:** Sau hơn 600 năm bị PK phương Bắc thống trị, đồng hoá. Cuộc khởi nghĩa Lí Bí nước Vạn Xuân ra đời đã chứng tỏ sức sống mãnh liệt của DT ta.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị:**

**1. GV:** Lược đồ khởi nghĩa Lí Bí

**2. HS:** Vẽ lược đồ khởi nghĩa Lí Bí, điền kí hiệu.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động:** Sau cuộc khởi nghĩa bà Triệu thất bại, nước ta tiếp tục bị PK phương Bắc thống trị. Dưới ách thống trị tàn bạo của nhà Lương, nhân dân ta quyết ko cam chịu cuộc sống nô lệ và đã vùng lên theo Lí Bí tiến hành khởi nghĩa và giàng được thắng lợi, nước Vạn Xuân ra đời. Vậy cuộc khởi nghĩa diễn ra ntn? Chúng ta tìm hiểu bài hôm nay.

Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS**  **\*MTKT:**Chi ra được chính sách đô hộ của nhà Lương  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề, trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi, động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho thảo luận cặp đôi**  **?** Đầu TK VI, ách đô hộ của nhà Lương đối với nước ta ntn ?  **?** Em nghĩ gì về thái độ nhà Lương đối với nước ta.  **?** Chính sách bóc lột của nhà Lương ?  **?** Em có nhận xét gì về chính sách cai trị của nhà Lương đối với Giao Châu.  \***MTKT:**Nhận biết, trình bày được những diễn biến chính của khởi nghĩa, kết quả, ý nghĩa.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **?** Từ sự phân tích trên em hãy cho biết nguyên nhân cuộc khởi nghĩa Lí Bí.  (Vì oán hận quân Lương, mong muốn giành độc lập cho Tổ quốc).  **?** Tiến trình cuộc khởi nghĩa ntn ?  **?** Em có nhận xét gì về tinh thần chiến đấu của quân khởi nghĩa.  (Cuộc khởi nghĩa diễn ra trong thời gian ngắn, nghĩa quân chủ động đánh địch rất kiên quyết, thông minh, sáng tạo, có hiệu quả làm cho quân Lương bị thất bại nặng nề.)  **?** Kết quả của cuộc khởi nghĩa ntn.  **?** Em hiểu Vạn Xuân nghĩa là gì ?  (Đặt tên nước là Vạn Xuân thể hiện lòng mong muốn cho sự trường tồn của dân tộc, của đất nước.)  **?** Việc Lí Bí lên ngôi và đặt tên nước là Vạn Xuân có ý nghĩa ntn ?  (chứng tỏ nước ta có giang sơn, bờ cõi riêng, sánh vai và không lệ thuộcvào Trung Quốc. Đây là ý trí của đân tộc VN).  **?** Sau khi lên ngôi, Lí Nam Đế t/c bộ máy nhà nước ntn ?  **GVKL:** Đây là bộ máy nhà nước PK độc lập trung ương tập quyền sơ khai. | **Nội dung bài học**  **1. Nhà Lương xiết chặt ách đô hộ như thế nào.**  \* Về mặt hành chính:  Nhà Lương chia lại các quận, huyện và đặt tên mới:  + Giao Châu: (đ.b trung du Bắc Bộ).  + Ái Châu ( T.Hoá )  + Đức Châu, Lợi Châu, Ninh Châu (Nghệ Tĩnh).  + Hoàng Châu (Quảng Ninh)  \* Về việc sắp đặt quan lại cai trị: Người cùng họ với vua và các họ lớn mới được giữ chức vụ quan trọng.  \* Chính sách bóc lột: Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế, vơ vét của cải và bóc lột nhân dân hết sức thậm tệ.  => chính sách cai trị rất tàn bạo.  **2. Khởi nghĩa Lí Bí, nước Vạn Xuân thành lập.**  **\* Nguyên nhân:** Do ách thống trị của nhà Lương.  **\* Diễn biến:** Mùa xuân năm 542 Lí Bí phất cờ khởi nghĩa ở Thái Bình (bắc Sơn Tây), ông được hào kiệt ở khắp nơi hưởng ứng.  - Gần 3 tháng nghĩa quân chiếm hầu hết các quận huyện, thứ sử Tiêu Tư bỏ thành Long Biên chạy về TQ.  - Tháng 4/542 nhà Lương huy động quân sang đàn áp, bị quân ta đánh bại, ta giả phóng thêm Hoàng Châu (Q.Ninh).  - Đầu năm 543 nhà Lương tấn công lần 2, quân ta chủ động đánh địch ở Hợp Phố, tướng địch bị giết, quân Lương bại trận.  **\* Kết quả:** Cuộc khởi nghĩa thắng lợi, Lí Bí lên ngôi hoàng đế gọi là Lí Nam Đế, đặt tên nước là Vạn Xuân, lấy hiệu là Thiên Đức, đóng đô ở cửa sông Tô Lịch (HN).  - Lí nam Đế thành lập triều đình với 2 ban: ban văn, ban võ. + Đứng đầu ban văn: Tinh thiều.  + Đứng đầu ban võ: Phạm Tu. |

**Hoạt động 3.Luyện tập.**

**?** Trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa Lí Bí trên lược đồ ?

**Hoạt động 4. Vận dụng và mở rộng**

?Cảm nhận của em về nhân vật Lí Bí và sự ra đời của nước Vạn Xuân

- Học thuộc bài cũ.

- Đọc trước bài và trả lời câu hỏi trong SGK.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Duyệt giáo án tuần 25***

***Ngày /2/2018***

**TUẦN 26**

**Soạn ngày:15/2/2018**

**Giảng ngày:**

**Tiế 25 - Bài 22:KHỞI NGHĨA LÍ BÍ. NƯỚC VẠN XUÂN (542- 602) (tiếp)**

**A. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức:** HS chỉ ra được:

- Khi cuộc khởi nghĩa Lí Bí bùng nổ, thế lực PKTQ (triều đại nhà Lương sau đó là nhà Tuỳ), huy động lực lượng lớn sang xâm lược nước ta hòng lập lại chế độ như cũ.

- Đến thời hậu Lí Nam Đế, nhà Tuỳ huy động 1 lực lượng lớn sang xâm lược, cuộc khởi nghĩa nhà Lí thất bại, nước Vạn Xuân rơi vào ách đô hộ của PK phương Bắc.

**2. Kỹ năng:** Tiếp tục rèn luyện kỹ năng phân tích và đọc bản đồ lịch sử.

**3. Thái độ,phẩm chất:** Học tập tinh thần chiến đấu chống ngoại xâm, bảo vệ tổ quốc của ông cha ta. GD ý chí kiên cường bất khuất của DT. Yêu quê hương.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, ảnh hưởng, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị :**

**1. Thầy:** Bản đồ khởi nghĩa Lí Bí, giáo án....

**2. Trò:** Đọc trước bài 22; tìm hiểu bài qua câu hỏi SGK

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

? Trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa Lí Bí ? Lí Bí lên ngôi hoàng đế có ý nghĩa như thế nào?

**GV**: Sau 2 lần đem quân đàn áp cuộc khởi nghĩa nhưng đều thất bại, nhà Lương đã dồn sức cho cuộc tấn công xâm lược lần thứ 3. Đây là cuộc chiến đấu ko cân sức, nhân dân ta chiến đấu rất dũng cảm nhưng cuối cùng ko tránh khỏi thất bại.

Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung bài học** |
| **\*MTKT:** Trình bày diễn biến chính cuộc kháng chiến chống quân Lương**.**  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:**tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **?** Trình bày tóm tắt diễn biến tiến trình chống quân xâm lược nhà Lương của  **GV:** Lúc này lực lượng rất mạnh, trong khi đó nước Vạn Xuân vừa thành lập, lực lượng còn non yếu.  **?** Theo em, thất bại của Lí Nam Đế có phải là sự sụp đổ của nước Vạn Xuân không? Tại sao ?  ( Ko phải, vì dưới sự lãnh đạo của Triệu Quang Phục cuộc k/c của nhân dân ta vẫn còn tiếp diễn…)  **\*MTKT:** Nước Vạn Xuân độc lập đã kết thúc như thế nào  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề, trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi, động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, nhóm, tư duy, khai thác thông tin, giải quyết vấn đề, giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho thảo luận cặp đôi**  ? Sau khi đánh bại quân Lương, TQPhục đã làm gì **?**  ?Vì sao nhà Tuỳ lại yêu cầu Lí Phật Tử sang chầu? Vì sao Lí Phật Tử không sang ?  -Nhà Tùy lại yêu cầu Lý Phật Tử sang chầu vì muốn lập lại chế độ đô hộ nước ta như trước. Lý Phật Tử biết ám mưu đó, không chịu khuất phục. | **3. Chống quân Lương xâm lược.**  - Tháng 5/545 quân giặc tiến vào nước ta theo 2 đường thuỷ và bộ.  - Lí Nam Đế đưa quân đến vùng Lục đầu giang (Hải Dương) cản địch.  - Quân địch mạnh, Lí Nam Đế lui quân về giữ thành ở cửa sông Tô Lịch (HN).  - Thành bị vỡ, Lí Bí rút quân về giữ thành ở Gia Ninh (VTrì – Phú Thọ).  - Đầu năm 546 quân Lương chiếm thành Gia Ninh, Lí Nam Đế đem quân đóng ở hồ Điền Triệt (LThạch – Vĩnh Phúc).  - Lợi dụng một đêm mưa gió, quân giặc đánh úp hồ Điền Triệt, Lí Nam Đế phải chạy vào động Khuất Lão (Tam Nông- Phú Thọ).  - Năm 548 Lí Nam Đế nhiễm bệnh, mất.  **4. Nước Vạn Xuân độc lập đã kết thúc như thế nào?**  - Đánh bại quân Lương, Triệu Quang Phục lên ngôi vua, gọi là Triệu Việt Vương, ông cho tổ chức lại chính quyền (550 – 570).  - 571 Lí Phật Tử cướp ngôi Triệu Việt Vương, Lí Phật Tử lên ngôi vua gọi là hậu Lí Nam Đế.  - Năm 603, 10 vạn quân Tuỳ tấn công Vạn Xuân, Lí Phật Tử bị bắt giải về TQ. |

**Hoạt động3. Luyện tập**

HS trình bày diễn biến cuộc k/chiến chống quân Lương?

**Hoạt động 4. Vận dụng và mở rộng**

? Cảm nhận của em về Triệu Quang Phục và sự kết thúc của nước Vạn Xuân

- Nắm nội dung bài , Vẽ lược đồ H 48, 49.

- Chuẩn bị bài 23, đọc và trả lời câu hỏi SGK

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Duyệt giáo án tuần 26***

***Ngày / /2018***

**TUẦN 27**

**Soạn ngày:22/2/2018**

**Giảng ngày:**

**Tiết 26- bài 26:** **NHỮNG CUỘC KHỞI NGHĨA LỚN TRONG**

**CÁC THẾ KỈ VII- IX**

**A. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức:** Từ thế kỉ VII (618) nước ta bị thế lực PK nhà Đường thống trị. Trong suốt 3 thế kỉ nhà Đường thống trị, nhân dân ta đã nhiều lần nổi dậy, tiêu biểu nhất là cuộc khởi nghĩa của Mai Thúc Loan và Phùng Hưng.

**2. Kỹ năng:** Biết phân tích và đánh giá công lao của những nhân vật lịch sử, tiếp tục rèn kỹ năng đọc và vẽ bản đồ lịch sử.

**3. Thái độ,phẩm chất:** Bồi dưỡng tinh thần chiến đấu vì độc lập của Tổ Quốc. Biết ơn tổ tiên đã chiến đấu quên mình vì dân tộc, vì đất nước.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị :**

**1.Thầy:** Lược đồ nước ta thời nhà Đường thế kỉ VII- IX. Bản đồ khởi nghĩa Mai Thúc Loan và Phùng Hưng.

**2.Trò:** Đọc bài mới.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**?** Cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược đã diễn ra như thế nào?

Đến thế kỉ VII nhà Đường thống trị nước ta, chúng xiết chặt hơn chế độ cai trị tàn bạo, thẳng tay bóc lột và đàn áp nhân dân ta.Đây là những cuộc nổi dậy lớn, tiếp tục khẳng định ý chí độc lập và chủ quyền đất nước của nhân dân ta.

Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung bài học** |
| **\*MTKt**: Biết được sự thay đổi của tình hình nước ta thời kì trước thế kỷ VII  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại, tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV** giảng theo SGK – chỉ bản đồ.  **?** Nhà Đường thống trị nước ta từ TK VII, chính sách cai trị của chúng có gì thay đổi ?  **?** Vì sao nhà Đường chú ý sửa sang con đường từ Tống Bình sang TQ và đến các quận huyện.?  **?** Em có nhận xét gì về tình hình nước ta dưới ách thống trị của nhà Đường?  **?** Nhà Đường bóc lột nhân dân ta ntn.    **\*MTKT**:Trình bày được diễn biến chính và kết quả của cuộc khởi nghĩa.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  **?** Vì sao Mai Thúc Loan kêu gọi mọi người khởi nghĩa.  ? Diễn biến của khởi nghĩa?  **?** Nêu kết quả và ý nghĩa lịch sử ?    **\*MTKT**: Trình bày được diễn biến của khởi nghĩa  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **?** Diễn biến cuộc khởi nghĩa Phùng Hưng?  **?** Vì sao khởi nghĩa được mọi người hưởng ứng ?  (Chính sách bóc lột của nhà Đường, nhân dân oán hận bọn đô hộ; P.Hưng có uy tín đối với nhân dân).  **?** Cuộc khởi nghĩa phát triển ntn ?  **?** Cuộc khởi nghĩa đem lại kết quả ntn ?  **GVKL:** Dưới sự lãnh đạo của Phùng Hưng, nhân dân giành được quyền làm chủ đất nước gần 9 năm, lịch sử gọi đó là “nền tự chủ mong manh” (783-791). | **1.Dưới ách đô hộ của nhà Đường, nước ta có gì thay đổi.**  - Năm 618 nhà Đường thành lập và đô hộ nước ta.  - Năm 679 nhà Đường đổi Giao Châu thành An Nam đô hộ phủ.  - Chia nước ta thành 12 châu, các châu huyện do người Trung Quốc cai trị.  - Các châu miền núi vẫn do người tù trưởng các địa phương cai quản (gọi là châu kimi).  - Trụ sở của phủ đô hộ đặt ở Tống Bình (HN).  - Chúng tiến hành sửa đường giao thông thuỷ bộ từ Tống Bình sang Trung Quốc và đến các quận huyện và dựng thêm thành, đắp thêm luỹ để dễ bề cai trị.  => Xiết chặt hơn bộ máy cai trị. Biến nước ta thành 1 phủ của nhà Đường, phụ thuộc hoàn toàn vào nhà Đường.  - Chính sách bóc lột: Ngoài thuê ruộng đất, nhà Đường đặt ra nhiều thứ thuế, bắt nhân dân phải cống nạp các thứ quý, nhất là quả vải.  **2. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan (722).**  \* Nguyên nhân:  Do chính sách thống trị tàn bạo của nhà Đường với nhân dân ta, đẩy họ đến chỗ sẵn sàng nổi dậy khi có thời cơ.  \* Diễn biến:  - Ta: Năm 722 khởi nghĩa bùng nổ, nghĩa quân nhanh chóng chiếm được Hoan Châu, nhân dân ái Châu, Diễm Châu hưởng ứng, Mai Thúc Loan xây dựng căn cứ ở Sa Nam ( Nghệ An) và xưng đế gọi là Mai Hắc Đế. Mai Hắc Đế liên kết với nhân dân khắp Giao Châu và Chăm Pa tấn công thành Tống Bình và giành thắng lợi.  - Giặc: Sau đó nhà Đường cử 10 vạn quân do Dương Tư Húc sang đàn áp .  \* Kết quả: Mai Hắc Đế thua trận  - Ý nghĩa lịch sử : Thể hiện được tinh thần đấu tranh kiên cường bất khuất của nhân dân ta, phấn đấu không mệt mỏi để giành độc lập cho dân tộc.  **3. Khởi nghĩa Phùng Hưng (trong khoảng 776 - 791).**  \* Diễn biến: Khoảng năm 776 anh em Phùng Hưng đã nổi dậy khởi nghĩa ở Đường Lâm (Ba Vì - Hà Tây), được nhân dân hưởng ứng và giành quyền làm chủ vùng đất của mình.  - Sau đó Phùng Hưng kéo quân về bao vây phủ Tống Bình và đã chiếm được thành.  - Phùng Hưng chiếm thành, sắp đặt viẹc cai trị.  - Phùng Hưng mất, con trai là Phùng An nối nghiệp cha.  - Năm 791 nhà Đường sang đàn áp, Phùng An ra hàng.  \* Kết quả: giành quyền làm chủ trong 9 năm. |

**Hoạt động 3. Luyện tập .**

?Vì sao nhân dân ta biết ơn Mai Thúc Loan và Phùng Hưng

?Trình bày cuộc khởi nghĩa Mai Thúc Loan (722).

? Trình bày cuộc khởi nghĩa Phùng Hưng (trong khoảng 776 - 791

**Hoạt động 4. Vận dụng và mở rộng**

? Cảm nhận của em về Mai Thúc Loan và Phùng Hưng

Học bài theo câu hỏi SGK. Đọc trước bài mới.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 27**

***Ngày / / 2018***

**TUẦN 28**

**Soạn ngày:1/3/2018**

**Giảng ngày:**

**Tiết 27- bài 24: NƯỚC CHAM - PA TỪ THẾ KỶ II ĐẾN THẾ KỶ X**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:** HS hiểu được

- Quá trình thành lập và phát triển của nước Chăm Pa, từ nước Lâm Ấp của huyện Tượng Lâm đến một quốc gia lớn mạnh.

- Những thành tựu nổi bật về kinh tế và văn hoá của Chăm Pa từ thế kỷ II ->X.

**2. Kỹ năng:** Rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ lịch sử, kỹ năng đánh giá, phân tích.

**3. Thái độ,phẩm chất:** HS nhận thức sâu sắc rằng, người Chăm Pa là một thành viên của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị :**

**1.Thầy :** Lược đồ Giao Châu và Chăm Pa giữa thế kỷ VI-X.

**2. Trò:** Đọc trước bài mới

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**?** Nước ta thời Đường có gì thay đổi ?

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.**

Nước Chăm Pa hình thành ntn? Và p.triển ra sao…C.ta tìm hiểu bài học hôm nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung bài học** |
| **\*MTKT**: Trình bày được quá trình nước Chăm-Pa độc lập ra đời.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề, trực quan  - KT đặt câu hỏi, động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp, hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **?** Nhân dân Tượng Lâm giành được độc lập trong hoàn cảnh nào?  **?** Em có nhận xét gì về quá trình thành lập và mở rộng nước Chăm Pa?  ( Diễn ra trên cơ sở hoạt động quận sự…)  **\*MTKT**: Biết được nét chính về tình hình kinh tế- văn hóa Chăm-Pa từ thế kỉ II-X.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin, tự lập, có trách nhiệm với bản thân, đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  **?** Nêu những biểu hiện cụ thể về đời sống kinh tế của nhân dân Chăm Pa.?  **?** Em có nhận xét gì về trình độ phát triển của Chăm Pa từ thế kỷ II-> X.?  **?** Thành tựu văn hoá quan trọng nhất của người Chăm Pa là gì.?  **HS** quan sát H52, 53.  **?** Em có nhận xét gì về nghệ thuật kiến trúc người Chăm.?  **GV:** Văn hoá Chăm-pa ảnh hưởng rất nhiều của Ấn Độ.  **?** Quan hệ giữa người Chăm với người Việt ntn ? | **1. Nước Chăm - Pa độc lập ra đời.**  \* Hoàn cảnh ra đời: Vào thế kỷ II nhà Hán suy yếu, không thể kiểm soát được các quận ở xa, lợi dụng cơ hội đó vào năm 192-193 nhân dân huyện Tượng Lâm dưới sự lãnh đạo của Khu Liên đã nổi dậy chống lại quân đô hộ của nhà Hán và giành được độc lập, Khu Liên tự xưng là vua, đặt tên nước là Lâm ấp.  \* Quá trình phát triển:  - Vua Lâm ấp tấn công các nước láng giềng, mở rộng lãnh thổ về phía Bắc và phía Nam, sau đó đổi tên nước thành Chăm Pa, đóng đô ở Sin ha pu ra (Trà Kiệu - Quảng Nam).  **2. Tình hình kinh tế, văn hoá Chăm Pa từ thế kỷ II -> thế kỷ X**  **\* Kinh tế:**  - Trồng trọt: Nguồn sống chủ yếu là nông nghiệp lúa nước, ngoài ra trồng cây ăn quả, cây công nghiệp.  - Khai thác rừng, đánh cá.  - Trao đổi buôn bán với nước ngoài.  **\* Văn hoá:** Từ thế kỷ IV người Chăm Pa đã có chữ viết riêng, bắt nguồn từ chữ ấn Độ.  - Tôn giáo: Theo đạo bà La Môn và đạo phật.  - Tín ngưỡng: Có tục hoả táng người chết, ở nhà sàn và ăn trầu cau.  - Kiến trúc: Có nền kiến trúc đặc sắc, độc đáo như tháp Chăm, đền, tượng thánh địa Mĩ Sơn.  \*Quan hệ với người Việt: Gần gũi từ lâu đời với cư dân Việt. |

**Hoạt động 3.Luyện tập**

? Nêu những thành tựu kinh tế của nước Chăm Pa ?

**Hoạt động 4.Vận dụng và mở rộng**

- Nắm nội dung bài. Sưu tầm những hình ảnh về nước Chăm Pa

- Chuẩn bị: Làm BT lịch sử

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Duyệt giáo án tuần 28***

***Ngày / /2018***

**TUẦN 29**

**Soạn ngày:**

**Giảng ngày**:

**Tiết 28 : LÀM BÀI TẬP LỊCH SỬ**

**A. Mục tiêu cần đạt .**

**1.Kiến thức:** Giúp HS giải 1số bài tập phần lịch sử VN nhằm khắc sâu kiến thức về:

Sự xuất hiện của người tối cổ trên đất nước ta; Các giai đoạn p.triển của người nguyên thuỷ; Đời sống của người nguyên thuỷ; Những chuyển biến về kinh tế, xã hội của người nguyên thuỷ ; Sự ra đời của nhà nước Văn Lang, Âu Lạc; Nguyên nhân sụp đổ của nhà nước Âu Lạc.

**2. Kỹ năng**: Chỉ bản đồ, lược đồ, nhận xét, so sánh…

**3. Thái độ,phẩm chất**: Tự hào về nguồn gốc ,tinh thần đấu tranh bảo vệ đất nước của ông cha ta.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị :**

**1.Thầy**: Hệ thống các dạng bài tập, lược đồ VN, bảng phụ.

**2. Trò**: Nắm vững các kiến thức đã học.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:k**

**c.Khởi động vào bài mới :**Nêu vấn đề: “ Dân ta phải biết sử ta ………..nước nhà VN”. Chính vì vậy thế hệ chúng ta ngày nay phải cố gắng nỗ lực học tập, phải hiểu lịch sử nước nhà….

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **\*MTKT**: Vận dụng kiến thức làm bài tập  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  - GV đọc bài tập.  - HS thảo luận - đưa ra ý kiến  - GV nhận xét, KL.  - GV treo bảng phụ.  - HS đọc bài tập  - HS thảo luận -> kết quả.  - GVnhận xét, KL.  - GV treo lược đồ bộ máy nhà nước Văn Lang.  ? Em hãy thuyết minh về bộ máy nhà nước Văn Lang. | **1. Bài tập 1:**  Hãy đánh dấu X vào ô trống đầu câu mà em cho là đúng.  Chế độ thị tộc mẫu hệ lấy ngừơi mẹ lớn tuổi đức độ, có nhiều công lao với thị tộc làm chủ vì những lí do sau đây .   Phụ nữ bấy giờ đông hơn nam giới.   Lúc này đàn ông ít hơn lao động.   Người phụ nữ giữ vai trò quan trọng trong việc hái lượm, trồng trọt, chăn nuôi, đảm bảo cuộc sống cho gia đình và thị tộc. \*   Đàn ông thường phải đi săn thú rừng nên ít có mặt ở nhà.  **2. Bài tập 2:** Theo em nhà nước Văn Lang ra đời để giải quyết những yêu cầu gì của xã hội.  A. Tập trung sức mạnh của các bộ lạc để đắp đê chống lũ lụt, đào kênh ngòi chống hạn, chống úng để bảo vệ mùa màng và xóm làng.  B. Để có sực mạnh chống trả các bộ lạc khác đến xâm lấn cướp bóc.  C. Cần phải có một tổ chức chặt chẽ cao hơn bộ lạc để quản lí điều hành xã hội tốt hơn.  D. Tất cả các yêu cầu trên. \*  **3. Bài tập 3:**  **4. Bài tập 4**: Em hãy thuyết minh về bộ máy nhà nước Văn Lang |

**Hoạt động 3.Luyện tập**:GV khắc sâu kiến thức qua các bài tập.

**Hoạt động 4.Vận dụng .** Dựa vào 4 câu thơ sau:

“ Một xin rửa sạch quân thù

……………….sở công lênh này”.

Hãy viết thành 1 đoạn văn xuôi nói rõ nguyên nhân, mục tiêu của cuộc khởi nghĩa hai bà Trưng.

**Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng :**Chuẩn bị tiếtôn tập

**\***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 29**

**TUẦN 30**

**Soạn ngày**:

**Giảng ngày:**

**Tiết 29: ÔN TẬP CHƯƠNG III**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức :** Thông qua việc hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi của bài. GV khắc sâu kiến thức cơ bản của chương III.

**2. Kỹ năng:** Bồi dưỡng kỹ năng thống kê sự kiện theo thời gian.

**3. Thái độ,phẩm chất:** HS nhận thức sâu sắc về tinh thần đấu tranh bền bỉ vì độc lập của đất nước, ý thức vươn lên bảo vệ nền văn hoá dân tộc.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị :**

**1. Thầy** : kẻ bảng phụ.

**2. Trò**: Đọc trước bài và trả lời câu hỏi SGK.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS.

**c.Khởi động vào bài mới.**

Chúng ta đã tìm hiểu xong toàn bộ chương II để củng cố hơn nữa kiến thức cơ bản chúng ta tiến hành ôn tập

Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV&Hs | Nội dung bài học |
| \***MTKT:** khái quát được ách thống trị của các triều đại pk phương Bắc  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc.  **GV cho HS thảo luận cặp đôi**  ? Tại sao sử cũ gọi giai đoạn lịch sử nước ta từ năm 179 TCN đến thế kỷ X là thời kỳ Bắc thuộc?.  ( Sau thất bại của ADV năm 179 TCN, nước ta liên tục bị các triều đại PK phương Bắc thống trị, đô hộ nên sử cũ gọi là thời kỳ bắc thuộc. Thời kỳ Bắc thuộc kéo dài từ năm 179 TCN đến năm 905.)  ? Trong thời gian Bắc thuộc đất nước ta bị mất tên, bị chia ra nhập vào với các quận huyện của TQ với những tên gọi khác nhau như thế nào ?.  - GV cho HS hoạt nhóm với các cột GV đưa ra: thời gian, tên nước, đơn vị hành chính-> HS thảo luận, lên bảng  điền.-> GV nhận xét.  ? Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến Trung Quốc đối với nhân dân ta trong thời kỳ Bắc thuộc ntn? ?Chính sách thâm hiểm nhất của họ là gì?  GV kẻ bảng, đặt câu hỏi h/dẫn HS trả lời, bổ sung điền vào bảng.  **\*MTKT**: Khái quát được những chuyển biến về kinh tế - xã hội nước ta thời bắc thuộc.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  GV cho HS thảo luận  ? Hãy nêu những biểu hiện cụ thể của chuyển biến về kinh tế, văn hoá nước ta thời Bắc thuộc ?  ? Theo em, sau hơn 1000 năm đô hộ tổ tiên ta vẫn giữ được những phong rục tập quán gì? ý nghĩa của điều này | **1. Ách thống trị của các triều đại phong kiến Trung Quốc đối với nước ta.**  - Thời kỳ Bắc thuộc kéo dài từ năm 179 TCN đến đầu thế kỷ X (905)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Triều đại | (t),thế kỷ | Tên nước | Đơn vị hành chính | | Hán  Ngô  Lương    Đường | I-III  III  VI  VII | Châu Giao  Giao Châu  Giao Châu  An Nam đô hộ phủ. | 9 quận(3Âu Lạc,  6 TQ).  3quận(Â.Lạc cũ)  6 quận  12 châu |   \* Chính sách cai trị:  - Vô cùng thâm độc và tàn bạo, đẩy nhân dân ta vào cảnh cùng quẫn về mọi mặt. Đặc biệt chính sách thâm hiểm nhất là chúng muốn đồng hoá DT ta.  **2. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta thời Bắc thuộc**.  **3. Sự chuyển biến về kinh tế, văn hoá xã hội.**  - Kinh tế: Nghề rèn vẫn phát triển.  - Nông nghiệp: Sử dụng sức kéo trâu bò, làm thuỷ lợi, trồng lúa 1 năm 2 vụ.  - Thủ công nghiệp: phát triển dệt, gốm, buôn bán…  - Văn hoá: Chữ hán, đạo phật, đạo nho, đạo lão được tràn vào nước ta, ta vẫn sử dụng tiếng nói của tổ tiên, sống theo nếp riêng với những phong tục tập quán cổ truyền của dân tộc.  -Xã hội: Quan lại đô hộ  Hào trưởng Việt - Địa chủ hán  Nông dân công xã  Nông dân lệ thuộc  Nô tỳ.  \* Sau hơn 1000 năm bị đô hộ tổ tiên ta vẫn giữ được tiếng nói riêng và các phong tục, nếp sống với những đặc trưng riêng của DT: xăm mình, nhuộm răng, ăn trầu, làm bánh trưng bánh dày  => Chứng tỏ sức sống mãnh liệt của tiếng nói, phong tục nếp sống của dân tộc không gì có thể tiêu diệt được. |

**Hoạt động 3. Luyện tập .**

- GV hệ thống lại nội dung ôn tập, nhấn mạnh kiến thức đã học.

**Hoạt động 4.Vận dụng .**

?Thái độ của em đối với PKPB và đối với chiến tranh ?

**Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng .**

- Nắm vững nội dung ôn tập.

- Đọc trước bài 26 và trả lời câu hỏi.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 30**

**TUẦN 31**

**Soạn ngày:**

**Giảng ngày:**

**KIỂM TRA 1 TIẾT**

**A. Mục tiêu đề kiểm tra:**

**1. Kiến thức:** Đánh giá khả năng nhận thức của HS về kiến thức lịch sử từ bài 10 đến bài 20.

**2. Kỹ năng**: Rèn kỹ năng so sánh, nhận xét, đánh giá sự kiện, hiên vật lịch sử.

**3. Thái độ,phẩm chất**: GD HS yêu thích môn lich sử, tìm hiểu lịch sử, đặc biệt nghiêm túc làm bài kiểm tra.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị :**

**1. Thầy**: Ra đề, đáp án.

a. Thiết lập ma trận đề:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nộidung-Mức độ | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Tổng |
| Khởi nghĩa Hai Bà Trưng |  |  | Trình bày ng/nh,kq,yn của cuộc Kn |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  |  | 1  4  40 | 1  4  40 |
| Từ sau Trưng Vương .., | Những việc làm của Hai Bà Trưng | Trình bày sự chuyển biến về XH nước ta từ TK I-VI.GT |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 1  2  20 | 1  4  40 |  | 2  6  60 |
| T.Số câu  T.Số điểm  Tỉ lệ % | 1  2  20 | 1  4  40 | 1  4  40 | 3  10  100 |

**b. Biên soạn câu hỏi theo ma trận.**

Câu 1: Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả khởi nghĩa hai bà Trưng ( năm 40).

Câu 2: Tìm và điền các từ, cụm từ vào chỗ trống. (…..)cho hích hợp.

Sau khi giành được độc lập, hai bà Trưng đã làm gì ?

Sau khi đánh đuổi được quân đô hộ,……được suy tôn lên làm vua, lấy hiệu là…, đóng đô ở…và phong chức tước cho những người …, lập lại….Các lạc tướng được giữ quyền cai quản ....Trưng Vương…cho dân hai năm. Luật pháp hà khắc và các thứ….của chính quyền đô hộ bị bãi bỏ.

Câu 3: Nêu những chuyển biến về xã hội và văn hoá nước ta ở các thế kỷ I-VI . Vì sao người Việt vẫn giữ được phong tục tập quán và tiếng nói của tổ tiên.

**c. Đáp án và biểu điểm chấm**.

Câu1: (4 điểm)

\* Nguyên nhân (1 điểm): - Do sự áp bức bóc lột tàn bạo của nhà Hán.

- Thái thú Tô Định đã giết chồng bà Trưng Trắc

\* Diễn biến(2 điểm):

Mùa xuân năm 40 hai bà Trưng phất cờ khởi nghĩa ở Hát Môn (Hà Tây). Cuộc khởi nghĩa của hai bà được các tướng lĩnh và nhân dân ủng hộ, chỉ trong một thời gian ngắn hai bà đã làm chủ Mê Linh, từ Mê Linh tiến đánh Cổ Loa và Huy Lâu.

\* Kết quả(1 đỉểm):

Thái thú Tô Định phải bỏ chốn, quân giặc bị đánh tan, khởi nghĩa giành thắng lợi nhanh chóng.

Câu 2(2 điểm): Các từ cần điền.

Bà Trưng Trắc ; Trưng Vương ; Mê Linh ; có công ; xoá thuế ; lao dịch nặng nề.

Câu 3: (4 điểm)

\* Về xã hội(1 điểm): Từ thế kỷ I-VI nhà Hán thâu tóm quyền lực về tay mình, trực tiếp năm quyền đến cấp huyện, xã hội phân hoá sâu sắc hơn.

\* Về văn hoá(2 điểm):

- ở các quận nhà Hán mở trường học dạy chữ Hán, nho giáo, phật giáo, đạo giáo, phong tục tập quán Hán vào nước ta.

- Nhân dân vẫn sử dụng tiếng nói của tổ tiên, sinh hoạt theo nếp sống phong tục của mình (nhuộm răng , ăn trầu, làm bánh trưng bánh dày.)

- Nhân dân học chữ Hán theo cách học của riêng mình.

\* Người Việt vẫn giữ được phong tục tập quán và tổ tiên mình vì(1 điểm):

- Trường học do chình quyền đô hộ mở dạy chữ Hán, xong chỉ có tầng lớp trên mới có tiền cho con ăn học, còn đại đa số nhân dân nghèo không có tiền cho con ăn học.

- Phong tục tập quán tiếng nói là đặc trưng riêng của người Việt, bản sắc của người Việt, có sức sống mãnh liệt.

**2. Trò**: Giấy bút.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS.

**c.Khởi động vào bài mới.**

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.**

GV chép đề và đôn đốc HS làm bài

**Hoạt động 3.Luyện tập :**Nhận xét giờ làm bài kiểm tra

**Hoạt động 4.Vận dụng .**

**Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng .**

-Ôn tập chương trình

-Chuẩn bị bài mới

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 31**

**TUẦN 32**

**Soạn ngày:**

**Giảng ngày:**

**Tiết 31 - Bài 26** :**Chương IV**: **BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ Ở ĐẦU THẾ KỶ X**

**CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNG QUYỀN TỰ CHỦ CỦA HỌ KHÚC HỌ DƯƠNG**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:**

- Từ cuối thế kỷ IX, nhà Đường suy sụp, tình hình TQ rối loạn, đối với nước ta chúng cũng ko thể kiểm soát được như trước, Khúc Thừa Dụ nhân đó nổi dậy lật đổ chính quyền đô hộ, dựng nền tự chủ.

- Các thế lực phong kiến không từ bỏ ý đồ thống trị nước ta, Dương Đình Nghệ đã quyết chí giữ vững quyền tự chủ,đánh bại quân xâm lược lần thứ nhất quân Nam Hán.

**2. Kỹ năng:** Đọc bản đồ lịch sử, phân tích nhận định.

**3. Thái độ,phẩm chất:** GD lòng biết ơn tổ tiên, những người mở đầu và bảo vệ công cuộc giành chủ quyền độc lập cho đất nước, kết thúc hơn 1000 năm phong kiến Trung Quốc đô hộ.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị** :

**1. GV**: Lược đồ treo tường “ Cuộc kháng chiến …..Nam Hán”.

**2.HS:** Đọc trước bài và trả lời câu hỏi, vẽ lược đồ và điền kí hiệu.

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS.

**c.Khởi động vào bài mới.** Từ cuối thế kỷ IX nhà Đường suy yếu, Khúc Thừa Dụ và sau đó là Dương Đình Nghệ đã lợi dụng thời cơ đó để xây dựng đất nước và bảo vệ quyền tự chủ. Đây là cơ sở ban đầu rất quan trọng để nhân dân ta tiến lên giành lại độc lập dân tộc hoàn toàn

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS**  **\*MTKT**: Nhận biết và ghi nhớ hoàn cảnh, kết quả của cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm, giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  GV cho HS thảo luận  ? Khúc thừa Dụ dựng quyền tự chủ trong hoàn cảnh nào?  ? Theo em, việc vua Đường phong Khúc Thừa Dụ làm tiết độ sứ có ý nghĩa gì.  ( Tiết độ sứ là chức quan của nhà Đường, thể hiện quyền thống trị của nhà Đường đối với An Nam, nay phong Khúc Thừa Dụ để chứng tỏ An Nam vẫn thuộc nhà Đường.)  - GV giảng tiếp theo SGK.  ? Những việc làm của Khúc Hạo nhằm mục đích gì ?.  ( Xây dựng chính quyền độc lập DT, giảm bớt đóng góp cho nhân dân, cuộc sống của người Việt do người Việt tự quản và tự quyết định tương lai của mình.)  - GV: Chứng tỏ rằng đất nước ta giành được quyền tự chủ, đó là bước đầu cho giai đoạn chuyển sang độc lập hoàn toàn.    **\*MTKT**: Trình bày được diễn biến của cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán do Dương Đình Nghệ chỉ huy.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  ? Vậy nguyên nhân nào quân Nam Hán xâm lược nước ta.?  - GV treo lược đồ câm.  ? Gọi HS lên điền kí hiệu và nêu diễn biến k/c chống Nam Hán.?  GVKL: Nhà Nam Hán thành lập đem quân xâm lược nước ta, dưới sự lãnh đạo của DĐN, nhân dân đã đánh tan quân xâm lược Nam Hán và tiếp tục xây dựng quyền tự chủ. | **Nội dung bài học**  **1. Khúc thừa Dụ dựng quyền tự chủ trong hoàn cảnh nào.**  \* Hoàn cảnh:  - Từ cuối thế kỷ IX nhà Đường suy yếu.  - Năm 905 tiết độ sứ An Nam là Độc Cô Tổn bị giáng chức… Khúc Thừa Dụ kêu gọi nhân dân nổi dậy chiếm Tống Bình và tự xưng là tiết độ sứ.  - Năm 906 vua Đường phong Khúc Thừa Dụ làm tiết độ sứ An Nam đô hộ phủ.Đất nước ta giành được quyền tự chủ.  \* Chủ trương của họ Khúc:  - Khúc Hạo lên thay cha, quyết định xây dựng đất nước theo đường lối “ Chính sự cốt chuộng khoan dung nhân dân đều được yên vui”.  + Chia lại khu vực hành chính.  + Cử người trông coi mọi việc đến tận xã .  + Định lại mức thuế.  +Bãi bỏ lao dịch thời Bắc thuộc.  + Lập lại sổ hộ khẩu.  **2. Dương Đình Nghệ chống quân xâm lược Hán (930- 931).**  \* Nguyên nhân:  - Sâu xa: Nhà Nam Hán có ý định xâm lược nước ta từ lâu.  - Trực tiếp: Khúc thừa Mĩ sang thần phục nhà Hậu Lương.  \* Diễn biến:  - Mùa thu năm 930, quân Nam Hán xâm lược nước ta, Khúc Thừa Mĩ bị bắt về Quảng Châu (TQ). Nhà Hán cử Lí Tiến làm thứ sử Giao Châu, đặt cơ quan đô hộ ở Tống Bình.  - Năm 931 Dương Đình Nghệ được tin đã kéo quân từ Thanh.Hoá ra Bắc tấn công thành Tống Bình, chiếm được thành và chủ động đón đánh quân Nam Hán tiếp viện.  \* Kết quả: Dương Đình Nghệ đã đánh tan quân Nam Hán giành quyền tự chủ cho đất nước và tự xưng là Tiết độ sứ. |

**Hoạt động 3. Luyện tập .**

? Dương Đình Nghệ đã đánh bại quân Nam Hán ntn.?

**Hoạt động 4. Vận dụng .**

?Cảm nghĩ của em về Khúc Thừa Dụ và Dương Đình Nghệ?

**Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng .**

- Học thuộc bài cũ.

- Đọc trước bài 27 và trả lời câu hỏi SGK.

- Suy tầm những mẩu chuyện tranh về Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938. **Duyệt giáo án tuần 32**

**TUẦN 33**

**Soạn ngày:**

**Giảng ngày:**

**Tiết 32- Bài 27** **:NGÔ QUYỀN VÀ CHIẾN THẮNG BẠCH ĐẰNG NĂM 938**

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:**

- Quân Nam Hán xâm lược nước ta lần thứ 2 trong hoàn cảnh nào? Ngô Quyền và nhân dân ta chuẩn bị chống giặc rất quyết tâm và chủ động.

- Chiến thắng Bạch Đằng có ý nghĩa vô cùng trọng đại đối với lịch sử dựng nước của DT ta.

**2. Kỹ năng:** Đọc bản đồ lịch sử, xem tranh LS.

**3.Thái độ,phẩm chất:** Giáo dục cho HS lòng tự hào và ý trí quật cường của dân tộc, Ngô Quyền là người anh hùng DT, người có công lao to lớn đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng DT, khẳng định nền độc lập của TQ.

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị** :

**1. Thầy** : Bản đồ treo tường “ Ngô Quyền và…938”. Sử dụng tranh ảnh.

**2. Trò** : Đọc trước bài và trả lời câu hỏi SGK. Vẽ lược đồ, xem tranh 56, 57

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

? Họ Khúc đã giành độc lập cho đất nước ntn? Và đã làm gì để củng cố nền tự chủ.?

**c.Khởi động vào bài mới:**

Công cuộc dựng nền tự chủ của họ Khúc, họ Dương đã kết thúc, ách đô hộ nghìn năm của các thế lực phong kiến TQ đối với nước ta về mặt danh chính. Việc dựng nền tự chủ đã tạo cơ sở để nhân dân ta tiến lên giành độc lập hoàn toàn và Ngô Quyền đã hoàn thành sứ mạng lịch sử ấy bằng 1 trận quyết chiến chiến lược, đánh tan ý chí xâm lược của kẻ thù mở ra thời kỳ độc lập lâu dài của Tổ quốc

Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS**  **\*MTKT**: Biết được tình hình nước ta từ sau khi Dương Đình Nghệ bị giết và những viecj làm của Ngô Quyền.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  - GV giới thiệu về Ngô Quyền (đoạn in nghiêng).  ? Ngô Quyền kéo quân ra Bắc nhằm mục đích gì.?  (Trị tội tên phản bội Kiều Công Tiễn, bảo vệ nền tự chủ vừa được xây dựng của đất nước).  ? Vì sao Kiều Công Tiễn cầu cứu nhà Nam Hán? Hành động đó cho thấy điều gì?  ( Kiều Công Tiễn muốn dùng thế lực nhà Nam Hán để chống Ngô Quyền đoạt được chức Tiết độ sứ. Đây là 1 hành động phản phúc “Cõng rắn cắn gà nhà”).  - GV: Biết tin quân Nam Hán sắp vào nước ta Ngô Quyền vạch kế hoạch chuẩn bị k/c…..  - GV giới thiệu về sông Bạch Đằng theo SGK.  ? Vì sao Ngô Quyền quyết định tiêu diệt giặc trên sông Bạch Đằng.  ? Kế hoạch đánh địch của Ngô Quyền chủ động độc đáo ở điểm nào.  **\*MTKT**: Ghi nhớ diễn biến chính trận đánh trên sông Bạch Đằng và ý nghĩa.  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  - GV sử dụng bản đồ treo tường chỉ diễn biến- ghi tóm tắt.  - GV cho HS xem tranh 56.  ? Kết quả cuộc chiếnnhư thế nào ?.  ? Vì sao nói trận Bạch Đằng năm 938 là 1 chiến thắng vĩ đại của dân tộc ta.  ( Sau trận này nhà Nam Hán còn tồn tại 1 thời gian dài nữa nhg ko dám đem quân xâm lược nước ta lần thứ 3. Với chiến thắng này đã đập tan hoàn toàn mưu đồ xâm chiếm nước ta của bọn phong kiến Trung Quốc, khẳng định nền độc lập của Tổ quốc.)  ? Ngô Quyền đã có công ntn trong cuộc k/c chống quân Nam Hán xâm lược lần thứ 2.  ( Huy động được sức mạnh toàn dân, tận dụng được vị trí và địa thế của sông Bạch Đằng, chủ động đưa ra kế hoạch và cách đánh giặc độc đáo, bố trí trận địa cọc để làm nên chiến thắng vĩ đại của DT.)  ? Ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.  - GV cho HS quan sát H 57.Đọc lời đánh giá của Lê Văn Hưu về công lao của Ngô Quyền. | **Nội dung bài học**  **1.Ngô Quyền đã chuẩn bị đánh quân xân lược Nam Hán ntn.**  - Năm 937 Dương Đình Nghệ bị Kiều Công Tiễn giết chết để làm Tiết độ sứ.  - Ngô Quyền từ Thanh.Hoá kéo quân ra Bắc trị tội tên Kiều Công Tiễn.  - Kiều Công Tiễn cầu cứu nhà Nam Hán để chống Ngô Quyền.  \* Kế hoạch của Ngô Quyền:  - Năm 938 được tin quân Nam Hán vào nước ta, Ngô Quyền nhanh chóng kéo quân vào thành Đại La ( Tống Bình- HN) giết Kiều Công Tiễn chuẩn bị đánh giặc.  - Dự định kế hoạch tiêu diệt giặc trên sông Bạch Đằng.  - Ông dùng cọc gỗ đẽo nhọn, đầu bị sắt đóng xuống lòng sông Bạch Đằng nơi hiểm yếu gần cửa biển, cho quân mai phục hai bên bờ.  **2.Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.**  a.Diễn biến:  - Cuối năm 938 đoàn thuyền chiến của Nam Hán do Lưu Hoằng Tháo chỉ huy kéo vào cửa biển nước ta.  - Nquyền đã cho đoàn thuyền nhẹ ra khiêu chiến nhử địch tiến sâu vào bãi cọc ngầm lúc triều đang lên.  - Nước triều rút Ngô Quyền dốc toàn lực đáng quật trở lại.  b. Kết quả: Quân Nam Hán thua to, vua Nam Hán hạ lệnh rút quân về nước. Trận Bạch đằng của Ngô Quyền kết thúc thắng lợi.  c.Ý nghĩa lịch sử: Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 đã chấm dứt hơn 1000 năm Bắc thuộc của dân tộc ta , mở ra thời kỳ độc lập lâu dài của Tổ quốc. |

**Hoạt động 3.Luyện tập .**

\* Phiếu bài tập:

1. Tên tướng của quân Nam Hán xâm lược nước ta lần thứ 2.

2. Nơi chọn làm trận địa cọc ngầm.

3. Quân Nam Hán tiến vào nước ta theo đường nào.

? Trình bày chiến thắng Bạch Đằng năm 938

**Hoạt động 4.Vận dụng** .

? Đánh giá về công lao của Ngô Quyền ?

Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng .

- Nắm vững nội dung bài

- Chuẩn bị giờ sau ôn tập.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 33**

**TUẦN 34**

**Soạn ngày:**

**Giảng ngày**

**Tiết 33:LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG**

**Bài 1** : **KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH TỈNH HƯNG YÊN** .

**A. Mục tiêu bài học:**

**1. Về kiến thức :** Giúp cho HS hiểu được:

- Quá trình hình thành tỉnh Hưng Yên là 1 quá trình lịch sử lâu dài, gắn liền với lịch sử của đất nước qua các thời kỳ.

- Hưng Yên là vùng đất có truyền thống lịch sử văn hiến,mang đậm nét văn hóa dân tộc.

- HS hiểu biết thêm về 1 địa danh nổi tiếng một thời của Hưng Yên -Phố Hiến.

**2. Về kĩ năng :**

- Bồi dưỡng cho HS kĩ năng quan sát, nhận xét và so sánh.

- Bồi dưỡng kĩ năng sử dụng bản đồ, tranh ảnh lịch sử

**3. Về thái độ ,phẩm chất:**

- Bồi dưỡng cho HS tình cảm yêu mến, tự hào về vùng đất và con người Hưng Yên.

- Có ý thức góp phần xây dựng quê hương Hưng Yên ngày càng giàu đẹp .

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị** :

**1. Thày** : Soạn giáo án , lược đồ tỉnh Hưng Yên

**2.Trò :** Đọc trước bài ở nhà .

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:**

( Dùng câu hỏi trắc nghiệm ) .

Trung tâm tỉnh Hưng Yên hiện nay nằm ở đâu?

A. Kim Động. B. Phố Nối .

C. TP Hưng Yên. D. Khoái Châu.

**c.Khởi động vào bài mới :**

Cũng như một số tỉnh thành phố khác của cả nước, sự hình thành và phát triển tỉnh Hưng Yên như ngày nay đã trải qua một thời kì lịch sử lâu dài, phức tạp, gắn liền với quá trình phát triển về mọi mặt về kinh tế , chính trị , văn hóa xã hội của cả nước. Để tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển của lịch sử Hưng Yên anh hùng , hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về bài học đầu tiên

**Hoạt động 2.Hình thành kiến thức mới.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung bài học** |
| **\*MTKT**: Nắm được khái quát về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên tỉnh Hưng Yên ,Lịch sử hình thành HY  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  Treo lược đồ tỉnh Hưng Yên - Chú thích một số kí hiệu **.**  ?Trình bày về vị trí địa lý tỉnh HY?  ? Em hãy đánh giá về vị trí địa lý của tỉnh nhà  ? HY là một vùng đát có tiềm năng gì  ? Vùng đất HY được hình thành ntn?  GV giới thiệu sơ qua về truyền thuyết Chử Đồng Tử .  ? Những di tích di chỉ nào đã chứng minh điều đó? (SGK)  - GV cho HS đọc từ :Vùng đất Hưng Yên → trấn Nam Định.  ? Hãy tóm tắt quá trình hình thành tỉnh Hưng Yên?  GV mở rộng về việc chia lại đất nước của Lê Thánh Tông  Quan sát lược đồ " Hưng Yên địa giới " (1831).  ? Em hãy kể tên một địa danh nổi tiếng ở HY một thời là trung tâm giao lưu buôn bán với nước ngoài?  ? Kể một vài đặc sản của phố Hiến? .  **\*MTKT**: Nắm được các mốc lịch sử HY  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP giải quyết vấn đề,trực quan  - KT đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  HS đọc đoạn "Trong suốt quá trình thành lập..............vẫn được giữ nguyên**"**  ? Hãy nêu các mốc lịch sử cúa HY?  GV cung cấp thêm cho HS một số mốc thời gian khác **.**  ? Việc hợp nhất tỉnh được quyết định vào khoảng thời gian  nào?  GV mở rộng về sự kiện này.  ? Việc tái lập tỉnh có ý nghĩa gì?    ?Từ khi được tái lập đến nay Hưng Yên có thay đổi gì?  ? Em hãy cho biết hiện nay Hưng Yên có bao nhiêu huyện , thị xã? Hãy kể tên ?  GV: Hiện nay HY có 10 huyện và 1 thành phố trẻ, có 161 xã ,phường ,thịtrấn  - Năm 2009 Hưng Yên vinh dự trở thành thành phố trẻ góp phần vào sự phát triển chung của cả nước. | **I. Hưng Yên từ buổi đầu lịch sử đến năm 1831**.  **1. Khái quát về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên tỉnh Hưng Yên** .  a. Vị trí địa lý :  - Bắc : giáp Hà Nội , Bắc Ninh.  - Nam : giáp Thái Bình.  -Tây : giáp Hà Nội ( Hà Tây cũ).  - Đông : giáp Hải Dương .  **→** Là trung tâm của vùng đồng bằng Bắc Bộ.  b. Điều kiện tự nhiên:  - Đất phù sa màu mỡ.  - Khí hậu nhiệt đới gió mùa .  → thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp.  **2. Lịch sử hình thành HY:**  - Từ rất sớm đã có con người làm ăn sinh sống ở đây.  **→** là 1 đơn vị hành chính  **\*** Sự hình thành tỉnh Hưng Yên:  - Thời Hùng Vương thuộc bộ Dương Tuyền  - Thời Bắc thuộc thuộc huyện Chu Diên.  - Thời Ngô- Đinh -Tiền Lê thuộc phủ Thái Bình.  - Thời Lí thuộc Khoái lộ và Đằng lộ.  - Thời nhà Minh đô hộ thuộc phủ Kiến Xương.  - Thời lê Thánh Tông thuộc thừa tuyên Thiên Trường.  - Năm 1490 thuộc xứ Sơn Nam.  **-** Năm 1831 tỉnh Hưng Yên Được thành lập gồm hai phủ: Khoái Châu , Tiên Hưng.  **\*** Phố Hiến là trung tâm kinh tế văn hóa của HY và cả nước.  \* Đặc sản nổi tiếng : nhãn lồng và tương bần.  **II. Hưng Yên từ năm 1831 đến năm 2005**.  **1. Hưng Yên từ năm 1831 đến trước ngày hợp nhất tỉnh( ngày 26 tháng 1 năm 1968).**  - Năm 1890 thành lập đạo Bãi Sậy gồm 4 huyện: YM, MH , VL , Cẩm Dương .  - Năm 1891 đạo Bãi Sậy được bãi bỏ.  - Năm 1945 HY là đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm các huyện: KC, MH ,TL, KĐ, AT , PC, YM .  - Năm 1946 thị xã HY được thành lập.  - Tháng 11-1949 gồm 9 huyện và một thị xã.  **2. Hưng Yên từ khi hợp nhất tỉnh đến nay:**  **\* Hợp nhất tỉnh:**  - Ngày 26/01/1968 hợp nhất Hưng Yên và Hải Dương thành tỉnh Hải Hưng.  - Năm 1977-1979 Hưng Yên Cũ gồm 10 huyện thị xã được gộp thành 5 huyện thị xã: Châu Giang , Mỹ Văn ,Phù Tiên , Kim Thi và thị xã Hưng Yên.  **\* Tái lập tỉnh:**  - Ngày 6/01/1996 tách Hải Hưng thành Hải Dương và Hưng Yên.  - Ngày 1/1/1997 Hưng yên được tái lập.  **\* Sự thay đổi của tỉnh nhà sau tách tỉnh**  - Nhiều nhà máy mọc lên , với nhiều khu công nghiệp mới .  - Khánh thành cầu Triều Dương nối liền Hưng Yên -Thái Bình, cầu Yên Lệnh nối Hưng Yên -Hà Nam. |

**Hoạt động 3** . Luyện: GV khái quát lại bài học .

? HY được thành lập từ năm nào ? Nêu ý nghĩa của việc thành lập tỉnh?

**Hoạt động 4.Vận dụng .**

? Liên hệ trách nhiệm của em đối với việc gìn giữ và phát huy lịch sử HY?

**Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng .**

* Học bài cũ và nắm vững kiến thức đã học .
* Tìm hiểu tiếp về lịch sử HY và địa phương nơi em đang sống.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Duyệt giáo án tuần 34**

**TUẦN 35**

**Soạn ngày:**

**Giảng ngày:**

**Tiết 34- bài 28** :**ÔN TẬP**

**A.Mục tiêu bài học**

**1.Kiến thức** : -Hệ thống những kiến thức cơ bản của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ X. Những thành tựu văn hoá tiêu biểu

-Những cuộc khởi nghĩa lớn thời Bắc thuộc giành lại độc lập dân tộc

**2.Kỹ năng** : Rèn luyện kỹ năng hệ thống hoá những kiến thức cơ bản , đánh giá các nhân vật lịch sử

**3.Thái độ ,phẩm chất** : Bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc . Yêu mến và biết ơn các vị anh hùng dân tộc

**4.Định hướng năng lực cần hướng tới và hình thành**

**a.Năng lực chung:** Năng lực tự học**,** năng lực tư duy**,** năng lực khai thác thông tin,năng lực giải quyết vấn đề,năng lực sáng tạo ,năng lực tự quản ,năng lực giao tiếp và hợp tác.

**b. Năng lực chuyên biệt. (Năng lực riêng)**

Tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử, So sánh, phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học từ các sự kiện, hiện tượng lịch sử, xác định, giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau, thông qua ngôn ngữ lịch sử thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử,thực hành với đồ dùng trực quan

**B. Chuẩn bị**

**1.Thầy** : Nội dung ôn tập

**2.Trò** : Kiến thức đã học

**C.Tổ chức hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1.Khởi động .**

**a.Ổn định tổ chức.**

**b. Kiểm tra bài cũ:k**

**c.Khởi động vào bài mới:**Chúng ta đã học qua lịch sử nước nhà từ nguồn gốc xa xưa đến thế kỷ X . Hôm nay chúng ta hãy cùng nhau ôn lại qua các câu hỏi sau

**Hoạt động 2.Hình thành KT mới.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS**  **\*MTKT**: Khái quát lại hệ thống kiến thức  \* **Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**  - PP nhóm ,giải quyết vấn đề,trực quan  - KT nhóm, đặt câu hỏi,động não trình bày một phút  **\* Năng lực, phẩm chất:**  **- Năng lực chung:** Tự học, tư duy, khai thác thông tin,giải quyết vấn đề,giao tiếp ,hợp tác  **- Năng lực riêng:**Trực quan, So sánh, phân tích; Nhận xét, đánh giá, rút ra bài học, khai thác thông tin.  **- Phẩm chất:** Tự tin ,tự lập ,có trách nhiệm với bản thân ,đất nước và nhân loại tự hào về nguồn gốc dân tộc  GV chia 5 nhóm thảo luận 5p  **Bước 1:chia nhóm**  Nhóm 1: Tìm hiểu thời nguyên thuỷ  Nhóm 2 : Thời dựng nước  Nhóm 3 : Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc  Nhóm 4 : Sự kiện lịch sử khẳng định thắng lợi hoàn toàn của dân tộc ta trong sự nghiệp giành độc lập  Nhóm 5 : Công trình nghệ thuật  **Bước 2 :Các nhóm TL**  **Bước 3 :Các nhóm trình bày -nhận xét**  **Bước 4 :GV nhận xét -khái quát kiến thức** | **Nội dung bài học**  **1.Thời nguyên thuỷ**   * 3 giai đoạn : Tối cổ ( đồ đá cũ ) đồ đá mới và sơ kỳ kim khí   **2. Thời dựng nước**   * Diễn ra từ thế kỷ VII TCN * Tên nước đầu tiên : Văn Lang * Vị vua đầu tiên : Hùng Vương   **3. Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc**  - Khởi nghĩa Hai Bà Trưng Năm 40 : Là sự báo hiệu các thế lực phong kiến không thể vĩnh viễn cai trị nước ta   * Khởi nghĩa Bà Triệu ( 248 ).Tiếp tục phong trào đấu tranh giảI phóng dân tộc * Khởi nghĩa Lý Bí( 542 ) . Dựng nước Vạn Xuân là người Việt Nam đầu tiên xưng đế * Khởi nghĩa Mai Thúc Loan ( 722 ) . Thể hiện tinh thần đấu tranh kiên cường cho độc lập dân tộc * Khởi nghĩa Phùng Hưng ( 776-791 ) . * KHúc Thừa Dụ giành quyền tự chủ(905 ). Dương đình Nghệ đánh tan quân Nam Hán lần thứ nhất * Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng( 938 ) . Mở đầu thời kỳ độc lập lâu dài   **4. Sự kiện lịch sử khẳng định thắng lợi hoàn toàn của dân tộc ta trong sự nghiệp giành độc lập**   * Chiến thắng Bahj Đằng của Ngô Quyền ( 938 )đè bẹp ý đồ xâm lược của kể thù, chấm dứt hoàn toàn ách đô hộ hơn 1000 năm của các triều đại phong kiến phương Bắc   **5. Công trình nghệ thuật**   * Trống đồng Đông Sơn * Thành Cổ Loa |

**Hoạt động 3**.Luyện tập: GV hệ thống hoá những kiến thức cơ bản

**Hoạt động 4.Vận dụng .**

**Hoạt động 5.Tìm tòi mở rộng .**

- Làm bài tập theo mẫu SGK

- ôn tập những nội dung cơ bản tiết sau kiểm tra học kỳ

**Duyệt giáo án tuần 35**

**TUẦN 36**

**Soạn ngày:**

**Tiết 36** **:KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**THEO ĐỀ CỦA PGD & ĐT**

I/ Mục tiêu bài học

1. Kiến thức : Qua tiết kiểm tra đánh giá khả năng nhận thức của học sinh
2. Kỹ năng : Rèn luyện kỹ nănh trình bày , diễn đạt của học sing
3. Tư tưởng tình cảm : Giáo dục tính tự giác của học sinh

II/ Chuẩn bị

1. Thầy : Câu hỏi , đáp án , biểu điểm
2. Trò : Giấy, bút

III/ Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1. ổn định tổ chức

Hoạt động 2. Kiểm tra

**\* Ma trận**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Møc ®é  Néi dung | NhËn biÕt | Th«ng hiÓu | VËn dông | Tæng |
| KN Lí Bí | Trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa Lý Bí | Em nhận xét gì về tinh thần chiến đấu của quân khởi nghĩa? |  |  |
| Sè c©u  Sè ®iÓm  TØ lÖ % | Sè c©u:1/2  Sè ®iÓm: 2  TØ lÖ: 20% | Sè c©u:1/2  Sè ®iÓm: 1  TØ lÖ: 10% |  | Sè c©u:1  Sè ®iÓm: 3  TØ lÖ: 30% |
| Ngô Quyền |  |  | Ngô Quyền trong kháng chiến chống quân Nam Hán lần thứ hai ? ý nghĩa ? |  |
| Sè c©u  Sè ®iÓm  TØ lÖ % |  |  | Sè c©u: 1  Sè ®iÓm: 4  TØ lÖ : 40% | Sè c©u:1  Sè ®iÓm: 4  TØ lÖ: 40 % |
| Văn hóa nước ta từ thế kỉ I-VI | Trình bày được chuyển biến về xã hội nước ta từ thế kỉ I-VI | Vì sao dân ta giữ được phong tục, tập quán riêng của mình |  |  |
| Sè c©u  Sè ®iÓm  TØ lÖ % | Sè c©u:1/2  Sè ®iÓm: 2  TØ lÖ: 20% | Sè c©u:1/2  Sè ®iÓm: 1  TØ lÖ: 10% |  | Sè c©u:1  Sè ®iÓm: 3  TØ lÖ: 30% |
| Tổng:  Sè c©u  Sè ®iÓm  TØ lÖ % | Sè c©u:1  Sè ®iÓm: 4  TØ lÖ: 40% | Sè c©u:1  Sè ®iÓm: 2  TØ lÖ: 20% | Sè c©u: 1  Sè ®iÓm: 4  TØ lÖ : 40% | Sè c©u:3  Sè ®iÓm:10  TØ lÖ: 100% |

**\*Đề bài:**

Câu 1: ( 3đ ) Nền văn hóa nước ta trong các thế kỉ I−VI có những nét mới gì? Vì sao nhân dân ta vẫn giữ được những phong tục, tập quán riêng của mình?

Câu 2: ( 3đ ) Trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa Lý Bí ? Em có nhận xét gì về tinh thần chiến đấu của quân khởi nghĩa ?

Câu 3 : ( 4đ ) Ngô Quyền có công lao như thế nào trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán xâm lược lần thứ hai ?ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng Năm 938 là gì ?

**\*Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1: \*** Nền văn hóa nước ta trong các thế kỉ I−VI có những nét mới:  + Chính quyền đô hộ cho mở một số trường dạy chữ Hán ở các quận  + Đưa Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo và những phong tục, luật lệ của người Hán và nước ta  + Người Việt vẫn giữ được phong tục, tập quán của mình nhữ ăn trầu, nhuộm răng, làm bánh chưng, bánh dày…  \*Nhân dân ta vẫn giữ được những phong tục, tập quán riêng của mình vì:  + Những phong tục, tập quán không phù hợp với nhân dân ta  + Truyền thống văn hóa lâu đời của nhân dân ta  + Nhân dân ta tiếp tu có chọn lọc các tinh hoa văn hóa của người Hán  **Câu 2** : Diễn biến : Năm 542 Lý Bí phất cờ khởi nghĩa , hào kiệt khắp nơi kéo về hưởng ứng. ở Chu Diên có Triệu Túc và con là Triệu Quang Phục ..  Trong vòng chưa đầy 3 tháng nghĩa quân đã chiếm hầu hết các quận huyện,   * Năm 543 nhà Lương tổ chức tấn công lần thứ hai. Quân ta chủ động đón đánh ở bán đảo Hợp Phố. Quân Lương đI mười phần chết bẩy tám phần.   -> Kết quả : Năm 544 Lý Bí lên ngôI Hoàng đế, đặt tên nước là Vặn Xuân , dựng kinh đô ở cửa sông Tô Lịch , Đặt niên hiệu là Thiên Phúc  **Câu 3:** Công lao của Ngô Quyền : Huy động được sức mạnh toàn dân, tận dụng được vị trí và địa thế của sông Bạch Đằng, chủ động đưa ra ké hoạchvà cách đánh giặc độc đáo...  - Ý nghĩa : Chiến thắng Bahj đằng Năm 938 đã chấm dứt hơn 1000 năm bắc thuộc , mở ra thời kỳ độc lập lâu dài của Tổ quốc | Biểu điểm  3đ  3đ  4đ |

Hoạt động 3: Củng cố: Nhận xét giờ làm kiểm tra

Hoạt động 4: Hướng dẫn các hoạt động nối tiếp: Ôn tập toàn chương trình.

Đã kiểm tra

Ngày 24 tháng 8 năm 2015

Tổ trưởng